

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C P
TỈNH Q N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2020/HS-ST
Ngày: 18 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C P, TỈNH Q N**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà T T T.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: N M T - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Ông: N V T - Cán bộ nghỉ hưu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà VTL - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CP.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP tham gia phiên tòa:* Ông T H H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/12/2020 tại Hội tr- ờng xét xử Toà án nhân dân thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh, đ- a ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 226/2020/TLST-HS ngày 23/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2020/QĐXX-HS ngày 07/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **D X T** - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 01/3/1992, tại huyện V B , thành phố H P .

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ Q , xã D T , huyện V B , thành phố H P .

Chỗ ở: Tổ 3, khu 9 , phường Q H , thành phố CP, tỉnh QN.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông D X T , sinh năm 1964; Con bà N T M , sinh năm 1966.

Bị cáo chung sống như vợ chồng với P T H , sinh năm 1995; Có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt quả tang ngày 09/9/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố CP. Có mặt.

Người chứng kiến: L V K , L V S . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 09/9/2020, tại tổ 8, khu 1A, phường C T , thành phố CP, Công an thành phố CP bắt quả tang D X T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ: Thu trên tay trái của T 01 đoạn ống mút nhựa màu đỏ trắng được hàn kín 2 đầu, kích thước 1,8x1,9cm bên trong

chứa chất tinh thể màu trắng; Số tiền 590.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim 0961.878.630; 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo LX, BKS 14B1-076.64.

Bản Kết luận giám định số 1288/KLGD ngày 13/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong ống hút nhựa màu đỏ trắng thu giữ của D X T là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,276gam.

Quá trình điều tra D X T khai: Khoảng 19 giờ ngày 09/9/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T gọi điện thoại cho đối tượng tên T (không rõ lai lịch địa chỉ) hỏi mua ma túy đá. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, có một người phụ nữ (không biết lai lịch, địa chỉ) gọi điện thoại cho T “vừa hỏi mua ma túy à” và nói có bán ma túy với giá 500.000đồng một gói. T đồng ý mua và hẹn giao dịch tại cổng chào thuộc tổ 8, khu 1, phường C T, thành phố CP. Sau đó T điều khiển xe máy đến chỗ hẹn, tại đây Thư gặp một người đàn ông mà T đã từng mua ma túy một đến hai lần (không rõ lai lịch, địa chỉ) và mua của người đó 500.000đồng ma túy đá, đựng trong 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, sọc trắng, hàn kín hai đầu. T cầm ma túy trên tay trái đi về phía xe máy thì Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ trắng được hàn kín 2 đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy T mua để sử dụng; 01 điện thoại di động T sử dụng liên lạc mua ma túy; 590.000đồng là tiền do T lao động có được; 01 xe máy nhãn hiệu Nouvo LX, BKS 14B1-076.64 Thư mượn của bố đẻ là ông D X T, nhưng ông T không biết T sử dụng xe đi mua ma túy.

Người chứng kiến L V K và L V S khai: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/9/2020 ông K và ông S đi qua khu vực tổ 8, khu 1, phường C T, thành phố CP thì thấy Công an đang bắt giữ một người thanh niên, người đó khai tên là D X T và Công an thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ trắng được hàn kín 2 đầu bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động; 01 xe máy biển số 14B1-076.64 và 590.000đồng. Sau đó Công an đưa người thanh niên và mời 2 ông về trụ sở Công an để lập biên bản.

Bản cáo trạng số 214/CT-VKSCP ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP, đã truy tố D X T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt D X T từ 18 tháng đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, D X T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q N và các chứng cứ khác thu thập đ- ọc có trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 09/9/2020, tại khu vực tổ 8, khu 1A, phường C T , thành phố CP, tỉnh QN, D X T có hành vi cất giấu trái phép 0,276 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ.

[3] Hành vi cất giấu trái phép 0,276 gam ma túy loại Methamphetamine của D X T đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nh- Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Hành vi của D X T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: D X T chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: 0,276gam ma túy loại methamphetamine thu giữ của bị cáo, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN đã giám định hết một phần, hoàn lại 0,22 gam trong phong bì niêm phong số 1288/KLGD ngày 13/9/2020, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động Mastel, lắp sim số 0961.878.630 của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Số tiền 590.000đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Nouvo LX, BKS 14B1-076.64 của ông D X T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Thuận là phù hợp pháp luật.

Đối với người tên T theo T khai gọi điện hỏi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho T, do không biết lai lịch địa chỉ nên không đủ căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý, do đó không xem xét.

Đối với người phụ nữ gọi điện thoại cho T và hẹn địa điểm giao dịch bán ma túy, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel tra cứu thông tin, khi nào có kết quả sẽ đề cập xử lý nên không xem xét.

[8] Về án phí: D X T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: D X T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: D X T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 09/9/2020.

Về vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,22 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại trong niêm phong số 1288/KLGĐ ngày 13/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel, vỏ màu đen kèm 01 sim, 01 pin (có dòng chữ itel).

- Trả lại cho D X T: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 590.000đồng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 45/BB-THA ngày 03/12/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CP).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án: D X T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: D X T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 18/12/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố CP;
- VKSND tỉnh QN;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh QN;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. CP;
- Cơ quan THAHS Công an TP. CP;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục THADS thành phố CP;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

T T T

